

Số: 868/QĐ-UBND

Nam Đông, ngày 30 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
Đường vào vùng nguyên liệu phát triển sản phẩm Cam Nam Đông,
xã Hương Xuân, huyện Nam Đông**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của
Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công
xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của
Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, ngày 19 năm 4 năm 2022 của Chính
phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về công tác quản lý dự án sử dụng vốn
đầu tư công; vốn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để sửa chữa, bảo trì, cải
tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của
Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các
chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các
chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển
nguồn ngân sách trung ương năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu
quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch năm 2023
vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục
tiêu quốc gia;*

Theo Công văn số 257/KTHT ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng về việc thông báo kết quả thẩm định báo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường vào vùng nguyên liệu phát triển sản phẩm Cam Nam Đông, xã Hương Xuân, huyện Nam Đông;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch tại Tờ trình số 487/TTr-TCKH ngày 30 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường vào vùng nguyên liệu phát triển sản phẩm Cam Nam Đông, xã Hương Xuân, huyện Nam Đông với nội dung như sau:

1. Tên công trình: Đường vào vùng nguyên liệu phát triển sản phẩm Cam Nam Đông, xã Hương Xuân, huyện Nam Đông.

2. Chủ đầu tư: UBND xã Hương Xuân.

3. Tổ chức lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH MTV kiến trúc Phú Cường.

4. Chủ nhiệm lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật: KS. Đỗ Duy Hải Dương.

5. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Phục vụ nhu cầu giao thông đi lại vào vùng nguyên liệu phát triển sản phẩm Cam Nam Đông, nâng cao đời sống kinh tế của người dân, từng bước cải thiện đời sống cho người dân ở khu vực nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

6. Quy mô đầu tư và phương án xây dựng:

- Nâng cấp tuyến đường giao thông nông thôn vào vùng nguyên liệu phát triển sản phẩm Cam Nam Đông với tổng chiều dài $L=1.180,99m$, bao gồm 2 nhánh: Nhánh N1 có chiều dài 808,59m và nhánh N2 có chiều dài 372,40m.

- Bề rộng nền đường đầu tư: $B_{nền} = 0,5 + 3,5 + 0,5 = 4,5m$, trong đó: Bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 3,5m$; bề rộng lề $B_{lề} = 2 \times 0,5m = 1,0m$.

- Kết cấu mặt đường: Mặt đường bê tông xi măng M250 đá 2x4 dày 18cm trên nền đất đào, đất đắp đầm chặt đầm chặt $K=0,95$ hoặc trên mặt đường cấp phối sỏi hiện hữu.

- Bố trí các công ngang bằng bề rộng nền đường: Công $B=0,5m$ tại cọc 3 ($Km0+123,89$); $B=0,5m$ tại cọc P8 ($Km0+325,54$).

- Bố trí rãnh dọc bằng bê tông M150 đá 2x4cm các đoạn phía taluy dương và một số đoạn có độ lớn đảm bảo thoát nước trên toàn tuyến với tổng chiều dài $L = 207,60m$.

- Bố trí biển báo đảm bảo an toàn giao thông, cọc tiêu phía taluy âm và đường cong nhằm đảm bảo an toàn giao thông trên toàn tuyến.

- Một số các hạng mục phụ trợ khác đảm bảo yêu cầu sử dụng.

7. Địa điểm xây dựng: Xã Hương Xuân.

8. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 1,3 ha.

9. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình giao thông, cấp IV.

10. Phương án giải phóng mặt bằng: Chính quyền địa phương vận động nhân dân hiến cây, hiến đất để thực hiện dự án.

11. Tổng mức đầu tư: **2.750.000.000 đồng**
(*Bằng chữ: Hai tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng*)

Trong đó:	- Chi phí xây dựng	:	2.098.762.000 đồng
	- Chi phí quản lý dự án	:	57.989.000 đồng
	- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	251.201.000 đồng
	- Chi phí khác	:	53.798.000 đồng
	- Nhân dân đóng góp	:	95.000.000 đồng
	- Dự phòng	:	193.250.000 đồng

12. Nguồn vốn đầu tư: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 1.000.000.000 đồng.
- Ngân sách tỉnh: 1.050.000.000 đồng.
- Ngân sách huyện, xã, nhân dân đóng góp và các nguồn huy động hợp pháp khác: 700.000.000 đồng.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư sử dụng bộ máy chuyên môn trực thuộc hoặc thuê tổ chức tư vấn quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện dự án: 02 năm, kể từ ngày khởi công.

15. Đơn vị tiếp nhận công trình: UBND xã Hương Xuân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng, Chủ tịch UBND xã Hương Xuân, Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện và Thủ trưởng các ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT.

Trần Quốc Phụng